

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 42/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29/ 6/ 2021

(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan, bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 29/ 6/ 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/ 2021/ TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXX- ST ngày 11/ 5/ 2021 và Thông báo thay đổi lịch xét xử ngày 14/ 6/ 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Thế Dũng - Sinh năm 1975(Đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đông Thịnh, xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Sáu – Sinh năm 1976 (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú : Tổ 01, khối 10, TT. Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :*Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 26/ 4/ 2021, nguyên đơn là anh Đỗ Thế Dũng trình bày: Anh Dũng và chị Hoàng Thị Sáu tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1997,nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn.Sau đó vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do không hợp nhau, anh Dũng và chị Sáu đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên ly thân từ khoảng năm 2003đến nay. Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi . Nay anh Dũng thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu không công nhận vợ chồng với chị Sáu

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Mạnh Quang- Sinh năm 1998: Do con chung đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn là chị Hoàng Thị Sáu tại bản tự khai , biên bản hòa giải ngày 26/ 4/ 2021 trình bày: Chị Sáu và anh Đỗ Thế Dũng tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1997, nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn.Sau đó vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời

gian thì mâu thuẫn do không hợp nhau, vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên vợ chồng ly thân từ khoảng năm 2003 đến nay. Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Nay anh Dũng yêu cầu không công nhận vợ chồng với chị Sáu thì chị Sáu đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Mạnh Quang- Sinh năm 1998: Không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ, công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Dũng và chị Sáu đều thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để giải quyết vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Ngày 15/ 4/ 2021, Ủy ban nhân dân xã Tam Dị, huyện Lục Nam xác nhận về quá trình chung sống, con chung của anh Dũng và chị Sáu như anh Dũng trình bày trên là đúng, hiện Ủy ban nhân dân xã Tam Dị không còn lưu trữ tài liệu đăng ký kết hôn từ năm 1997 trở lại trước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân giữa anh Dũng và chị Sáu là tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và đã thực sự chung sống với nhau, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình từ năm 1997 đến nay và đã có 01 con chung. Tuy nhiên từ đó đến nay anh Dũng và chị Sáu vẫn không đăng ký kết hôn và Ủy ban nhân dân xã Tam Dị, huyện Lục Nam hiện không lưu giữ được Sổ đăng ký kết hôn năm 1997 nên thuộc trường hợp chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Do vậy yêu cầu khởi kiện của anh Dũng là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo khoản 1 Điều 14, điều 51, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi anh Dũng và chị Sáu chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau. Anh Dũng và chị Sáu đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên ly thân từ năm 2003 đến nay. Từ khi ly thân không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Anh Dũng yêu cầu không công nhận vợ chồng với chị Sáu thì chị Sáu đồng ý. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa anh Dũng và chị Sáu đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dũng, không công nhận anh Dũng và chị Sáu là vợ chồng.

[2]. Về con chung: Anh Dũng và chị Sáu có 01 con chung là Đỗ Mạnh Quang- Sinh năm 1998 đã thành niên, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức và các vấn đề khác: Đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đề nghị không tham gia phiên tòa là đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ nội dung trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 14, Điều 51, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các Điều 147, 227, 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị

quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

2.Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Đỗ Thế Dũng và chị Hoàng Thị Sáu là vợ chồng

3.Về con chung: Không giải quyết.

4.Tài sản chung, tài sản riêng, công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

5.Án phí sơ thẩm: Anh Đỗ Thế Dũng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/0005347 ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết..

Nơi nhận T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- *Đương sự, Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*

- *TAND T, BG*

- *VKSNDH. Lục Nam*

- *THADSH. Lục Nam,*

- *UBND xã Tam Dị*

- *Lưu.*

Nguyễn Văn Kiên